

Bản án số: 86/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25/9/2023
“*Tranh chấp ly hôn*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Mỹ Phúc.
2. Ông Lê Minh Hoàng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa:* Không tham gia.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Võ Thanh Thiên T, sinh năm 1994 (*xin vắng mặt*).

Địa chỉ: Số D, đường A, phường E, thành phố V, tỉnh Vinh Long.

* *Bị đơn:* Ông Hoàng Duy T1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số A, đường A, phường E, thành phố V, tỉnh Vinh Long (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/3/2023 và quá trình tố tụng giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thanh Thiên T trình bày:

- Về hôn nhân: Bà T và ông Hoàng Duy T1 tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố V, tỉnh Vinh Long vào ngày 08/7/2015. Sau khi kết hôn, bà và ông T1 sống chung với nhau hạnh phúc đến khoảng năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi nhau làm cho mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng nên cả hai ly thân nhau, bà T dẫn con về nhà cha mẹ ruột sinh sống và từ đó mạnh ai nấy

sống không ai quan tâm lo lắng cho nhau. Nay bà T xác định hôn nhân không thể hàn gắn lại được nên yêu cầu được ly hôn với ông Hoàng Duy T1.

- Về con chung: Bà T và ông T1 có 02 con chung tên Hoàng Thiên H, sinh ngày 27/01/2016 hiện bà T đang chăm sóc nuôi dưỡng và Hoàng Quang H1, sinh ngày 06/8/2018 hiện ông T1 đang chăm sóc nuôi dưỡng. Khi ly hôn bà T xin được tiếp tục nuôi dưỡng Hoàng Thiên H, sinh ngày 27/01/2016 đến khi tròn 18 tuổi, không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng; giao cho ông T1 tiếp tục nuôi dưỡng Hoàng Quang H1, sinh ngày 06/8/2018 đến khi tròn 18 tuổi, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Quyền và nghĩa vụ tài sản: Bà T xác định bà và ông T1 không có nợ gì của ai và cũng không ai nợ vợ chồng bà; tài sản chung bà và ông T1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Hoàng Duy T1: Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không có văn bản trả lời. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không lý do. Như vậy, vụ án không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và có thể hiện ý kiến yêu cầu được ly hôn với ông Hoàng Duy T1, yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Hoàng Thiên H, sinh ngày 27/01/2016, không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con, giao cho ông T1 được tiếp tục nuôi con chung tên Hoàng Quang H1, sinh ngày 06/8/2018, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con; quyền và nghĩa vụ tài sản không yêu cầu xem xét giải quyết; không bổ sung, cung cấp thêm chứng cứ gì mới.

Bị đơn ông T1 đã được Tòa án triệu tập tham dự phiên tòa sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Bà Võ Thanh Thiên T xin ly hôn với ông Hoàng Duy T1, đây là tranh chấp về quan hệ hôn nhân và gia đình nên bà T là người có quyền khởi kiện yêu cầu ly hôn; bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố V do đó thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long. Các đương sự tham gia tố tụng đảm bảo năng lực pháp luật tố tụng dân sự và năng lực hành vi tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất ngờ và trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thanh Thiên T, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về hôn nhân giữa bà T và ông T1 được hình thành trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Do bị đơn cố tình vắng mặt, không có ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có thiện chí hòa giải để đoàn tụ hôn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết, sự kiện, tài liệu do nguyên đơn đưa ra là sự thật theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ ý kiến trình bày cùng các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vì đời sống hôn nhân giữa bà T và ông T1 bị đổ vỡ, tình cảm vợ chồng không còn sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lo lắng cho nhau; ông T1 vi phạm nghĩa vụ vợ chồng trong hôn nhân dẫn đến hôn nhân không còn sự tự nguyện, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Võ Thanh Thiên T được ly hôn với ông Hoàng Duy T1.

- Về con chung: Bà T và ông T1 có 02 con chung. Nguyên đơn yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Hoàng Thiên H, sinh ngày 27/01/2016, không yêu cầu ông T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, giao cho ông T1 được tiếp tục nuôi con chung tên Hoàng Quang H1, sinh ngày 06/8/2018, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn không có ý kiến tranh chấp quyền nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay Hoàng Thiên H đang được bà T nuôi dưỡng, H có ý kiến nguyện vọng được bà T tiếp tục nuôi dưỡng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao cho bà T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng Hoàng Thiên H, sinh ngày 27/01/2016 đến khi tròn 18 tuổi, ông T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung; giao cho ông T1 tiếp tục nuôi dưỡng Hoàng Quang H1, sinh ngày 06/8/2018 đến khi tròn 18 tuổi, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về quyền và nghĩa vụ tài sản: Nguyên đơn xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung, bị đơn vắng mặt không có văn bản đề nghị giải quyết tài sản chung và nợ chung. Do đó, căn cứ Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chỉ xem xét giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện của nguyên đơn nên không đặt ra để xem xét giải quyết vấn đề này.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, bị đơn không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội và phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thanh Thiên T.

1. Về hôn nhân: Bà Võ Thanh Thiên T được ly hôn với ông Hoàng Duy T1.

2. Về con chung: Giao cho bà Võ Thanh Thiên T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng Hoàng Thiên H, sinh ngày 27/01/2016 đến khi tròn 18 tuổi, ông T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung; giao cho ông Hoàng Duy T1 tiếp tục nuôi dưỡng Hoàng Quang H1, sinh ngày 06/8/2018 đến khi tròn 18 tuổi, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự được quyền thỏa thuận hoặc yêu cầu Tòa án thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu xem xét giải quyết và thay đổi mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

3. Quyền và nghĩa vụ tài sản của các đương sự: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc nguyên đơn bà T nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, khấu trừ tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số N_o 0001953, ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long nên bà T không phải nộp thêm; ông Hoàng Duy T1 không phải nộp án phí.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn và bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ, để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Quốc Tuấn